

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2022

Số: 16/2022/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S (S)**

Địa chỉ: 266-268 N, Phường, Quận, Thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D**- Chức vụ: Tổng Giám đốc ngân hàng S

Người được uỷ quyền: Ông **Lê Ngọc T**- Chức vụ: Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản ngân hàng S (Giấy uỷ quyền số: 2535A/2022/GUQ – PL ngày 12/10/2022)

Người được uỷ quyền lại: Ông **Trần Đại L**, Chức vụ: Nhân viên Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản ngân hàng S (Giấy uỷ quyền số 507/2022/UQ – TGD ngày 26/10/2022)

*** Bị đơn: Ông Nguyễn Nhất N**, sinh năm 1992

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 699 H, phường C, quận H, Thành phố H.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Nhất N xác nhận ngày 12/11/2017 có ký với Ngân hàng TMCP S (S) Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng

thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng Visa paywave Cre platinum casback 436438 – 4277 với hạn mức 50.000.000 đồng, với mức đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông N đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 144.445.909 đồng.

Ông N đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền **136.528.300 đồng**. (Thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 20 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Tạm tính đến ngày 10/11/2022, ông N còn nợ tổng số tiền **96.239.876 đồng**, (*Bằng chữ: Chín mươi sáu triệu, hai trăm ba mươi chín nghìn, tám trăm bảy mươi sáu đồng./.*) trong đó:

- Nợ gốc: **54.694.187 đồng**;
- Lãi: **41.545.689 đồng** và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

2. Hai bên thống nhất thời hạn thanh toán:

Ông N phải thanh toán tổng dư nợ gốc và lãi của số tiền: **96.239.876 đồng** được trả theo các kì như sau:

Ngày 25/11/2022 trả: 17.000.000 đồng

Ngày 25/12/2022 trả: 17.000.000 đồng

Ngày 25/01/2023 trả: 17.000.000 đồng

Ngày 25/02/2023 trả: 17.000.000 đồng

Ngày 25/3/2023 trả: 17.000.000 đồng

Ngày 25/4/2023 sẽ thanh toán nốt số tiền còn lại: 11.239.876 đồng.

Sau khi thực hiện đúng cam kết thanh toán đầy đủ thời hạn thanh toán như trên ngân hàng sẽ xem xét miễn giảm một phần tiền lãi căn cứ theo đơn yêu cầu miễn giảm lãi suất của bị đơn, đồng thời ông N phải trả toàn bộ khoản tiền lãi đã phát sinh còn lại sau ngày 10/11/2022 cho đến khi thanh toán hết gốc. Trường hợp ông N thực hiện không đúng cam kết, Ngân hàng sẽ tính lãi đúng theo quy định của pháp luật.

Trường hợp ông N vi phạm bất kì kì thanh toán nào như đã cam kết như trên thì S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án xử lý các nguồn thu và tài sản hợp pháp của ông N để thu hồi các khoản nợ của bà đối với Ngân hàng S.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 25/4/2023, ông Nguyễn Nhất N có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP S số tiền nợ lãi, phạt, phí phát sinh theo lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn quy định tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) đối với thẻ tín dụng Visa

paywave Cre platium casback 436438 – 4277 ký ngày 12/11/2017 cho đến khi thanh toán xong các khoản dư nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án trong trường hợp Tòa án tiến hành hòa giải trước khi mở phiên tòa thì phải chịu 50% mức án phí theo quy định là 2.410.0000 đồng. Bị đơn: Nguyễn Nhất N tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí là 2.410.0000 đồng.

Trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S (S) số tiền tạm ứng án phí là 1.750.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0051899 ngày 17/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Lan Hương